

Số: 47/2022/QĐST- HNGĐ

QV, ngày 09 tháng 12 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 57/2022/TLST-HNGĐ ngày 21/11/2022, giữa:

Nguyên đơn: Chị Ngô Thu T, sinh năm 1990

SQ: Thôn LT, xã ĐX, huyện QV, tỉnh BN

HKTT: Thôn BP, xã NH, huyện QV, tỉnh BN

Bị đơn: Anh Dương Công H1, sinh năm 1988

HKTT: Thôn BP, xã NH, huyện QV, tỉnh BN

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55,81,82,83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 01 tháng 12 năm 2022.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 01 tháng 12 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Ngô Thu T và anh Dương Công H1.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ vợ chồng: Chị Ngô Thu T và anh Dương Công H1 tự nguyện thoả thuận thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Giao 03 con chung là Dương B, sinh ngày 22/11/2012, Dương Bảo N, sinh ngày 01/6/2015 và Dương Quang T1, sinh ngày 02/10/2016 cho chị T tiếp tục nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục.

Cấp dưỡng nuôi con: Anh H1 có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con hàng tháng là 5.000.000đ/1 tháng. Thời gian cấp dưỡng tính từ tháng 01/2023 cho đến khi các con chung đủ 18 tuổi. Anh H1 có quyền đi lại thăm nom con chung theo quy định của pháp luật và không ai được cản trở anh H1 thực hiện quyền này.

Về tài sản chung, công nợ, công sức: Không đề nghị Tòa án giải quyết.

- *Án phí:* Chị Ngô Thu T tự nguyện nộp 150.000đ án phí ly hôn sơ thẩm và 150.000đ án phí cấp dưỡng nuôi con, nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000đ theo biên lai thu số AA/2021/0006658 ngày 21/11/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện QV, tỉnh BN.

Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận:***

- Các đương sự;
- VKSND huyện QV;
- Chi cục THA huyện QV;
- UBND xã NH;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Nguyễn Thị Liên**

